TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127**/2024/HS-ST
Ngày: 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hà;

Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một *tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 119/2024/HSST-QĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn N**, sinh năm 1997, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Huỳnh Văn H, Số E, Tổ B, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc Ấ và bà Huỳnh Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Ông Lei G, sinh năm 1986, quốc tịch: Trung Quốc; nơi cư trú: Công ty Trách nhiệm hữu hạn S, khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Hoàng Ngọc Ấ, sinh năm 1979 và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1978; cùng cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị hại*: Ông Vòng Gia B, sinh năm 1986; đăng ký thường trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Căn hộ E, Chung cư P, Khu phố F, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1984, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lei G, sinh năm 1986, quốc tịch Trung Quốc là quản lý và cư trú tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn S (gọi tắt là Công ty S), địa chỉ tại Khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hoàng Văn N là con của bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1978 và ông Huỳnh Ngọc Ấ1, sinh năm 1979, cả ba cùng thường trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; bà Huỳnh Thị C và Hoàng Văn N đều là công nhân làm việc tại Công ty S.

Ngày 10/10/2023, ông G quyết định điều chuyển bà C từ xưởng 2 đến làm việc tại xưởng 3 của Công ty S nhưng do bà C không đồng ý với quyết định điều chuyển nên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với ông G. Đến tối ngày 11/10/2023, bà C kể lại sự việc cho ông Ấ1 nghe về việc bà C bị điều chuyển. Sáng ngày 12/10/2023, ông Ấ1 đến trước cổng Công ty S chờ gặp ông G để nói chuyện về việc điều chuyển bà C. Khoảng 07 giờ 05 phút cùng ngày 12/10/2023, ông G dẫn xe ra cổng Công ty Shijar để đưa con đi học thì gặp ông Ấ1 đang đứng chờ trước cổng, sau đó cả hai xảy ra cự cãi, xô xát với nhau thì được những người xung quanh can ngăn. Lúc này, N chạy từ trong Công ty ra và cầm trên tay 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60 cm tiến tới đánh 02 cái vào vùng lưng và 01 cái vào vùng đầu của ông G làm ông G bị thương tích chảy máu. Sau đó, ông G được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ; còn N và ông Ấ1 cũng bỏ đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ 35 phút cùng ngày, N đến Công an phường P làm việc và giao nộp cho Cơ quan Công an 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60 cm. Đối với ông G, sau khi điều trị tại bệnh viện thì đến ngày 17/10/2023 ông G đến Công an phường P trình báo vụ việc và nộp đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự về hành vi gây thương tích của Hoàng Văn N đối với ông Lei G1. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

* Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 132/CN ngày 24/10/2023 của Bệnh viện Đ xác nhận thương tích của ông L GuoZhong như sau:

- Vào viện lúc 07 giờ 40 phút ngày 12/10/2023.

- Ra viện lúc 10 giờ 00 phút ngày 14/10/2023.

- Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân nằm yên, nghe mùi rượu; mở mắt khi lay gọi; tiếp xúc chậm; vết thương vùng đầu, dọc theo vùng đầu đỉnh trên dài khoảng 04-06 cm; bầm đỏ nhiều vùng ở cổ, sau gáy, vai trái, lưng và ngực; tim đều, phổi trong, bụng mềm.

- Chụp cắt lớp vi tính sọ não: Không phát hiện bất thường đậm độ nhu mô não, nội sọ và xương hộp sọ. Sưng dậm nhẹ mô mềm đỉnh phải.

* Căn cứ Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 653/2023/KLGĐ-TTPY ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của ông L GuoZhong như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng đầu 5,5 x 0,3 cm, sẹo lành.

- Sưng bầm vùng cổ, sau gáy, vai trái, lưng, ngực đã lành.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của L1 tại thời điểm giám định là 02%.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương vùng đầu: Sẹo bờ không rõ, khả năng do vật tày gây ra.

+ Sưng bầm vùng cổ, sau gáy, vai trái, lưng, ngực đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

- Trường hợp thương tích của L GuoZhong nếu không điều trị cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm là hung khí mà Hoàng Văn N dùng để gây thương tích cho ông L GuoZhong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Lei GuoZhong yêu cầu Hoàng Văn N bồi thường cho ông G số tiền 13.800.000 (mười ba triệu, tám trăm nghìn) đồng là chi phí điều trị thương tích, thiệt hại về tinh thần và ngày công đã nghỉ việc để điều trị thương tích. Hiện N chưa bồi thường cho ông G.

Đối với ông Hoàng Ngọc Ấ và ông Lei G đã có hành vi đánh nhau trước cổng Công ty S, ngày 25/12/2023 Công an thành phố T đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 338/QĐ-XPHC và số 339/QĐ-XPHC xử phạt ông Ấ và ông G mỗi người 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 124/CT-VKSTDM ngày 28 tháng 5 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát không rút, bổ sung, thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo và giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng Văn N mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

+ Về trách nhiệm hình sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 13.800.000 (mười ba triệu, tám trăm nghìn) đồng.

+ Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm.

- Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

- Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình trong khi tiến hành tố tụng vụ án. Các văn bản tố tụng đều đã được tống đạt hoặc thông báo hợp lệ cho bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác theo quy định và bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại đối với các văn bản tố tụng đã được thông báo. Tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng, cơ quan tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và những người tiến hành tố tụng thành phố T là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường, biên bản lời khai bị hại, người làm chứng, lời khai của bị cáo về nguyên nhân phạm tội, cơ chế hình thành vết thương, tỷ lệ thương tích phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 12 tháng 10 năm 2023, tại khu vực trước cổng Công ty Trách nhiệm hữu hạn S, địa chỉ tại Khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do nhìn thấy cha mình là ông Hoàng Ngọc Á và bị hại ông L GuoZhong đang xô xát với nhau nên bị cáo Hoàng Văn N đã thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm đánh 02 cái vào vùng lưng và 01 cái vào vùng đầu của bị hại GuoZhong gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (hai phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nóng nảy, thiếu kiểm soát bản thân nên đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tính tiết giảm nhẹ và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách pháp luật

tại địa phương. Nguyên nhân xảy ra sự việc do giữa bị hại và cha ruột của bị cáo đang có xô xát với nhau, bị cáo muốn bảo vệ cha mình nên gây thương tích cho bị hại. Nhận thấy, việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo đối với bị cáo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập xã hội, cải tạo thành công dân tốt và nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thương chi phí cấp cứu và thu nhập bị mất là 13.800.000 (mười ba triệu, tám trăm nghìn) đồng; bị cáo cũng đồng ý bồi thường và xin được bồi thường dần vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhưng không được bị hại đồng ý nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 13.800.000 (mười ba triệu, tám trăm nghìn) đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm, đây là hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ các Điều 583, 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm "Tội cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 01/7/2024).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 78/2024/HSST-LCCT ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Hoàng Văn N.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải bồi thường cho bị hại ông L GuoZhong số tiền 13.800.000 (mười ba triệu, tám trăm nghìn) đồng.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu huỷ 01 gậy ba khúc bằng kim loại, có một đầu bọc nhựa màu đen.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 121.24 ngày 22/5/2024 giữa Công an thành phố T - Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 690.000 (sáu trăm chín mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

7. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND xã (phường) nơi giao giám sát bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng